

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Như Xuân, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình phòng cháy chữa cháy Trường THCS Thanh Phong,
huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng,
nhà lớp học 2 tầng 6 phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều
theo Luật số 30/2016/QH14, Luật 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật
số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định
06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung
về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định
số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND huyện
Như Xuân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư: Công trình phòng cháy chữa cháy
Trường THCS Thanh Phong, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Nhà
lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng;*

*Căn cứ Văn bản số 268/TĐ-PCCC ngày 04/7/2023 của Phòng Cảnh sát
PCCC và CNCH Công an tỉnh Thanh Hóa thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa
cháy công trình Công trình phòng cháy chữa cháy Trường THCS Thanh Phong,
huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà
lớp học 2 tầng 6 phòng;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo thẩm định số
100/KTHT-TĐ ngày 05/9/2023 (kèm theo Tờ trình số 271/TTr-BQLDA ngày
07/8/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện),*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình
phòng cháy chữa cháy Trường THCS Thanh Phong, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh
Hóa. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, với các
nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình phòng cháy chữa cháy Trường THCS Thanh Phong, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng, nhà lớp học 2 tầng 6 phòng.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy Trường THCS Thanh Phong, đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC theo quy định.

4. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo KTKT: Công ty TNHH thương mại xây dựng và phòng cháy chữa cháy Thủ Đô.

5. Địa điểm xây dựng: xã Thanh Phong, huyện Như Xuân.

6. Loại, nhóm, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Nhóm C;
- Loại công trình: Công trình dân dụng;
- Cấp công trình: Công trình cấp III.

7. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn được áp dụng:

- Số bước thiết kế: 1 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: thống nhất theo báo cáo thẩm định số 100/KTHT-TĐ ngày 05/9/2023 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

8. Nội dung, quy mô đầu tư:

8.1. Hệ thống PCCC

a. Hệ thống báo cháy tự động.

- Đầu báo nhiệt: Các đầu báo cháy nhiệt gia tăng được trang bị ở khu vực phòng có dự tính cháy, khoảng cách giữa các đầu báo cháy nhiệt không lớn hơn 5m.

- Nút ấn báo cháy: Nút ấn báo cháy được trang bị ở các vị trí hành lang gần lối thoát nạn. Nút ấn được lắp ở cao độ 1,5m so với sàn hoàn thiện.

- Chuông báo cháy: Chuông báo cháy được lắp đặt ở vị trí hành lang gần lối thoát nạn.

- Đèn báo cháy khu vực: Đèn báo cháy được lắp đặt ở vị trí hành lang gần lối thoát nạn, đèn được lắp ở tổ hợp.

- Dây dẫn tín hiệu và cáp tín hiệu: Dây tín hiệu có tiết diện là 1mm², từ hộp kỹ thuật của các tầng nhà lớp học kéo cáp tín hiệu 10Px2x0,5mm² về tủ trung tâm. Dây tín hiệu báo cháy được bảo vệ bởi ống nhựa Sino chống cháy.

- Tủ báo cháy trung tâm: Tủ loại kênh vùng điện áp DC 24v, có nguồn chính Ac220/DC24v và nguồn dự phòng bằng ắc quy 24v. Tủ báo cháy được đặt tại nhà hiệu bộ, tủ báo cháy có 8 kênh, sử dụng hết 4 kênh còn 4 kênh dự phòng.

b. Hệ thống chữa cháy

- Máy bơm chữa cháy chính chạy bằng động cơ điện, máy bơm dự phòng chạy bằng xăng. Máy bơm được lắp đặt ở phòng bơm theo bản vẽ thiết kế.

- Khớp nối mềm chống rung được lắp đặt ngay tại 2 đầu của máy bơm. Các khớp nối mềm chống rung được lắp đặt tại tất cả các máy bơm.

- Van một chiều được lắp đặt tại đầu đẩy của các máy bơm chữa cháy. Các van lắp ở máy bơm chữa cháy giúp chống hồi ngược áp suất từ đường ống vào máy bơm.

- Van chặn được lắp ở rất nhiều các vị trí: ở 2 đầu của máy bơm, ở trước các thiết bị nhỏ như: đồng hồ đo áp suất, van chặn tổng...

- Đồng hồ đo áp lực. Đồng hồ đo áp lực để giám sát áp suất trong đường ống tại các vị trí trạm bơm chữa cháy. Hệ thống được trang bị đồng hồ đo áp lực ở trạm bơm chữa cháy.

- Hộp cứu hỏa bao gồm họng nước chữa cháy vách tường và các thiết bị kèm theo như: cuộn vòi chữa cháy, lăng phun nước. Các họng nước chữa cháy vách tường được liên kết với đường ống cấp nước chữa cháy chính.

- Đường ống cấp nước chữa cháy: Đường ống dẫn nước chữa cháy từ máy bơm đến các vị trí trang bị đầu phun hoặc họng nước chữa cháy ngoài nhà. Đường ống này là loại đường ống chịu áp lực cao.

- Các họng tiếp nước và họng chữa cháy ngoài nhà gồm: Họng tiếp nước chữa cháy 2 cửa D65; Họng chữa cháy ngoài nhà 2 cửa D65; Họng chữa cháy vách tường D50.

c. Bình chữa cháy:

Bình chữa cháy bằng bột tổng hợp MFZL8 ABC, Các bình chữa cháy xách tay MFZL8 ABC loại 8Kg đặt tại các vị trí dễ quan sát và đảm bảo khoảng cách theo đúng TCVN 3890: 2023.

8.2. Bể nước PCCC

Vị trí bể nước được xây mới tại vị trí gần tường rào phía Nam về cuối khu đất. Bể nước có kích thước rộng 8,86x5,26m; cao toàn bể 2,42m; chiều cao thông thủy 2m. Khối tích bể 70,4m³. Bể có kết cấu đáy và mặt bể bằng bản sàn bê tông cốt thép, gia cường dầm chịu lực bê tông cốt thép. Tường bể xây gạch đặc không nung, vữa xây mác 75#. Được trát vữa XM cát mác 75#, chống thấm theo tiêu chuẩn.

8.3. Nhà để máy bơm

Vị trí nhà để máy bơm được bố trí đặt bên cạnh bể nước PCCC. Nhà có kết cấu tường chịu lực, mái tôn. Nhà có kích thước 3,22x3,22m. Cốt nền cao 0,24m so với cốt sân; chiều cao đến mái là 3m. Nhà có nền láng vữa xi măng cát mác 100# trên nền bê tông đá 1x2 mác 150#, dày 10cm. Có 2 bộ để máy bơm dày 20cm bằng Bê tông. Cửa đi khung thép, bít tôn.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí:

Tổng mức đầu tư: 1.000.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	866.769.000 đồng
- Chi phí QLDA:	27.153.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	89.806.000 đồng
- Chi phí khác:	11.479.000 đồng
- Chi dự phòng:	4.793.000 đồng

10. Nguồn vốn: Ngân sách huyện năm 2023 và các năm tiếp theo.

11. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2023.

Điều 2. Giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành về đầu tư xây dựng, đồng thời trong quá trình thực hiện các bước tiếp theo, có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến tại Báo cáo thẩm định số 100/TĐ-KTHT ngày 05/9/2023 của phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Như Xuân, Chi cục thuế khu vực Như Thanh - Như Xuân, Chủ tịch UBND xã Thanh Phong, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chủ đầu tư (05 bản);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn

PHỤ BIỂU
TỔNG MỨC ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH
CÔNG TRÌNH: CÔNG TRÌNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TRƯỜNG THCS THANH PHONG, HUYỆN NHƯ XUÂN,
TỈNH THANH HÓA. HẠNG MỤC: NHÀ LỚP HỌC 2 TẦNG 8 PHÒNG, NHÀ LỚP HỌC 2 TẦNG 6 PHÒNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2023 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
I	Chi phí xây dựng				787.971.066	78.797.107	866.769.000	Gxd
1	NHÀ LỚP HỌC 2 TẦNG 8 PHÒNG, NHÀ LỚP HỌC 2 TẦNG 6 PHÒNG		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	623.859.005	62.385.901	686.245.000	
2	NHÀ ĐẶT MÁY BƠM		1		37.068.688	3.706.869	40.776.000	
3	BỂ NƯỚC CHỮA CHÁY		1		127.043.373	12.704.337	139.748.000	
II	Chi phí quản lý dự án	3,446%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	27.153.483		27.153.000	Gqlda
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				82.576.014	7.230.051	89.806.000	Gtv
1	Chi phí khảo sát địa hình			Theo QĐ 179/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của BQLDA ĐTXD huyện	5.313.636	531.364	5.845.000	
2	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng	3%		Gks trước thuế x tỷ lệ	159.409	12.753	172.000	
3	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	6,5%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	51.218.119	4.097.450	55.316.000	
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	3,285%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	25.884.850	2.588.485	28.473.000	
IV	Chi phí khác				11.479.000		11.479.000	Gk
1	Phí thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật	0,019%	0,5	Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	250.000		250.000	
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,57%		Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	5.700.000		5.700.000	
3	Chi phí thẩm định phê duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	0,010%		Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	500.000		500.000	
4	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng			Tạm tính	5.029.000		5.029.000	
V	Chi phí dự phòng						4.793.000	Gdp

1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	0,48%		(Gxd+Gqlda+Gtv+ Gk) sau thuế x tỷ lệ			4.793.000	
	Tổng cộng						1.000.000.000	Gxdct